

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chăm Văn Quynh

2. Ông Chăm Văn On

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS, ngày 17/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vừ Thị L** - Sinh năm 1986 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; con ông: Vừ A D và bà Thào Thị Ch; bị cáo có chồng và có 03 con; con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2017 đến ngày 12/10/2017 được tại ngoại áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vừ A H**- Sinh năm 1994 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mông; con ông: Vừ Nhịa C và bà Ly Thị D; bị cáo có vợ và có 04 con; con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vừ A C

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ ngày 03/10/2017 tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực bản Huổi Lầu, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Vũ Thị L, sinh năm 1986 và Vũ A H, sinh năm 1994, đều trú tại bản H, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói chứa 198 viên nén màu hồng, tổng cộng có 396 viên nén màu hồng L và H khai nhận là ma túy tổng hợp mang đi bán, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu S.MOBILE màn hình cảm ứng; 01 chiếc xe máy WIN màu sơn đen nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26F1-083.85. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong và dẫn giải L và H về Công an huyện Sốp Cộp xử lý theo quy định của pháp luật

Hồi 09 giờ ngày 04/10/2017 tại Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả cân tịnh: 198 viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ nhất có trọng lượng là 18,13 gam, lấy 10 viên có trọng lượng 0,92 gam làm mẫu giám định, ký hiệu LH1. Số còn lại 188 viên có trọng lượng là 17,21 gam, ký hiệu LH2 làm vật chứng lưu kho; cân tịnh 198 viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ hai có trọng lượng là 18,25 gam, lấy 10 viên có trọng lượng 0,91 gam làm mẫu giám định, ký hiệu LH3. Số còn lại 188 viên có trọng lượng là 17,34 gam, ký hiệu LH4 làm vật chứng lưu kho.

Kết luận giám định số 935/KLMT ngày 11/10/2017 của Phòng KTHS-Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định có ký hiệu LH1 và LH3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định LH1= 0,92gam; LH3= 0,91 gam. Trọng lượng chất ma túy thu được là 36,38 gam, loại chất Methamphetamine; Hoàn trả mẫu giám định, ký hiệu LH1 = 0,8 gam, LH3 = 0,81 gam”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thị L, Vũ A H khai nhận:

Khoảng tháng 09 năm 2017, Vũ Thị L đang ở nhà một mình tại bản H, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La thì có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến mua hàng tạp hóa. Sau khi làm quen, nói chuyện người đàn ông đó nói với L hiện đang có 02 gói ma túy tổng hợp và nhờ L bán hộ, mỗi gói bán với giá 2.200.000đ và hẹn một tháng sau sẽ đến lấy tiền và trả tiền công cho L. Vũ Thị L đồng ý và nhận 02 gói ma túy do người đàn ông đó đưa rồi mở ra kiểm tra, sau đó lấy băng dính trắng quấn lại và cất giấu ở trong nhà. Khoảng 05 giờ ngày 03/10/2017 có một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết gọi điện cho Vũ Thị L hỏi mua ma túy tổng hợp, L đồng ý bán 02 gói ma túy tổng hợp với giá 2.500.000đ/ 01 gói, tổng cộng 02 gói là 5.000.000đ. Sau khi thỏa thuận

xong người đàn ông đó hẹn Vũ Thị L mang số ma túy trên đến khu vực bãi đá thuộc bản Huổi Lầu, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La để giao, sau khi nhận ma túy sẽ thanh toán tiền. Người đàn ông đó đến điểm hẹn trước còn Vũ Thị L lấy 02 gói ma túy cho vào cặp quần đang mặc trên người rồi sang nhà cháu là Vũ A H ở cùng bản bảo H chở đi bán ma túy và sẽ trả công cho H 200.000đ, H đồng ý và đi sang nhà L lấy xe máy của gia đình Vũ Thị L chở L đến điểm hẹn để bán ma túy. Trên đường đi L bảo H dừng xe và đưa ma túy cho H và bảo H một mình đem đến bãi đá để giao ma túy, nhưng H không đồng ý vì H là người theo đạo không cầm ma túy, L cất lại ma túy vào trong cặp quần đang mặc rồi H tiếp tục chở L đến điểm hẹn, khi đến bãi đá thuộc bản Huổi Lầu, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp thì gặp tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng trên

Cáo trạng số 05/CT – VKS, ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử các bị cáo Vũ Thị L, Vũ A H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Ly, Vũ A Hồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Thị L từ 8 đến 9 năm tù. Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ A H 7 đến 8 năm tù. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo Vũ Thị L, Vũ A H nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thị L, Vũ A H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: - Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 07 giờ 20 phút ngày 03/10/2017 đối với Vũ Thị L, Vũ A H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy bản Huồi Lầu, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Kết luận giám định số 935/KLMT ngày 11/10/2017 của Phòng KTHS- Công an tỉnh Sơn La. Lời khai nhận tội của các bị cáo L, H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 36,38 gam Methamphetamine với mục đích để bán cho người khác kiếm lời; hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Số lượng ma túy bị các cáo tàng trữ trong vụ án này là lớn; hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện trước ngày 01/01/2018 do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố các bị cáo về tội “Mua trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 “Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam” có khung hình phạt từ 7 năm đến 15 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn, gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống loài, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015; có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo L phạm tội khi đang mang thai là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự ngoài lần phạm tội này ra theo báo cáo của chính quyền địa phương các bị cáo chấp hành tốt pháp luật chỉ vì hám lời mà vi phạm pháp luật. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh khó khăn, trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 khi lượng hình phạt.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Vũ Thị L là người chủ mưu cầm đầu, rủ rê lôi kéo Vũ A H phạm tội, phân công nhiệm vụ, trực tiếp đi mua bán ma túy, giữ vai trò chính trong vụ án nên cần có hình phạt thích đáng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Vũ A H là người bị rủ rê lôi kéo, thực hiện hành vi phạm tội dưới sự chỉ đạo của Vũ Thị L mục đích để nhận tiền công;

trong vụ án H giữ vai trò đồng phạm do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông nhờ bị cáo L bán ma túy cho rồi sẽ trả công sau khi bán được ma túy và người đàn ông trực tiếp hỏi mua ma túy với bị cáo L với số lượng lớn; các hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 36,16 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy WIN màu sơn đen nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26F1-083.85 quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng Vũ Thị L, Vũ A C. Khi L bảo H sử dụng xe đi vận chuyển, mua bán ma túy anh C không biết, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất của gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần trả lại chiếc xe này nói trên cho anh Công. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu vàng là phương tiện liên lạc giữa bị cáo L với người mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu S.MOBILE màn hình cảm ứng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H quá trình điều tra và xét xử xác định bị cáo không dùng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự; nhưng xét thấy tài sản không có gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Vũ Thị L, Vũ A H phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy.*

2. - Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Thị L 8 (Tám) năm tù. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ là 09 (Chín) ngày; còn phải chấp hành hình phạt là 7 năm 11 tháng 21 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo vào trại thụ hình.

- Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ A H 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03/10/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu để tiêu huỷ: 0,8 gam Methamphetamine ký hiệu LH1; 0,81 gam Methamphetamine ký hiệu LH3; 17,21 gam Methamphetamine ký hiệu LH2; 17,34 gam Methamphetamine ký hiệu LH4; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu vàng thu giữ của bị cáo Vũ Thị L; trả lại cho bị cáo Vũ A H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu S.MOBILE màn hình cảm ứng. Trả lại cho anh Vũ A C 01 chiếc xe máy WIN màu sơn đen nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26F1-083.85 Các vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/12/2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc các bị cáo Vũ Thị L, Vũ A H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 30/01/2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường